Người ký: Ủy ban nhân dân huyện Minh Long
Email: minhlong@quangngai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 01.02.2024 09:52:11 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 113/UBND-NC V/v chuyển xếp chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên	*Minh Long, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở Công văn số 856/SNV-CCVC ngày 23/5/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên theo Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên cơ sở văn bản của Sở Nội vụ. UBND huyện đã ban hành Công văn số 736/UBND-NC ngày 27/7/2023 về tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn huyện được đảm bảo theo các Thông tư số 01, 02, 03 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và lập phương án chuyển xếp chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 11 viên chức giáo viên, trong đó:

- Xem xét cho ý kiến thỏa thuận đối với 09 viên chức giáo viên.
- Xem xét và ra Quyết định đối với 02 viên chức giáo viên.

(theo phương án kèm theo).

UBND huyện Minh Long kính đề nghị Sở Nội vụ xem xét Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Phòng: Nội vụ;
- Lưu: VTUB.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Điết

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN THEO THÔNG TƯ 08/2023/TT-BGDĐT THUỘC UBND HUYỆN MINH LONG

(Kèm theo Công văn số 113/UBND-NC ngày 31/01/2024 của UBND huyện Minh Long)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ BD theo tiêu chuẩn CNNN giáo viên	Kỹ luật	Xếp loại chất lượng năm học 2022-2023	Thời gian giữ CDNN giáo viên theo từng hạng tại TT số 20,21,22,23 của BGDĐT được xác định là thời gian giữu CDNN tương đương				Thành tích theo hạng (nếu có)	Chức dang nghề nghiệp, lương hiện hưởng					Chức dang nghề nghiệp, lương chuyển xếp					Ghi chú
								Hạng IV và tương đương	Hạng III và tương đương	Hạng II và tương đương	Hạng I và tương đương		CDNN	Mã số	Bậc	Hệ số + PCTNVK	Thời gian tính nâng lương lần sau	CDNN	Mã số	Bậc	Hệ số + PCTNVK	Thời gian tính nâng lương lần sau	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*	*(16)*	*(17)*	*(18)*	*(19)*	*(20)*	*(21)*	*(22)*	*(23)*	*(24)*
I. Trường THCS Thanh An																							
1	Đinh Văn Dem	02/9/1985	Giáo viên	Đại học Sư phạm Địa Lý	CDNN GVTHCS hạng II	Không	HTT			9 năm 02 tháng		Giấy khen	GVTHCS hạng II (cũ)	V.07.04.11	4/9	3,33	01/11/2023	GVTH CS hạng II (mới)	V.07.04.31	1/8	4,00	Từ ngày có QĐ	
II. Trường TH CS Long Sơn																							
1	Đinh Văn Buôn	06/8/1986	Giáo viên	Đại học Sư phạm Sinh Học	CDNN GVTHCS hạng II	Không	HTT			9 năm 02 tháng		GV chủ nhiệm giỏi	GVTHCS hạng II (cũ)	V.07.04.11	4/9	3,33	01/11/2023	GVTH CS hạng II (mới)	V.07.04.31	1/8	4,00	Từ ngày có QĐ	

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN THEO THÔNG TƯ 08/2023/TT-BGDGĐ THUỘC UBND HUYỆN MINH LONG

(Kèm theo Công văn số /UBND-NC ngày /01/2024 của UBND huyện Minh Long)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ BD theo tiêu chuẩn CNNN giáo viên	Kỷ luật	Xếp loại chất lượng năm học 2022-2023	Thời gian giữ CDNN giáo viên theo từng hạng tại TT số 20,21,22,23 của BGDĐT được xác định là thời gian giữu CDNN tương đương				Thành tích theo hạng (nếu có)	Chức dang nghề nghiệp, lương hiện hưởng					Chức dang nghề nghiệp, lương chuyển xếp					Ghi chú
								Hạng IV và tương đương	Hạng III và tương đương	Hạng II và tương đương	Hạng I và tương đương		CDNN	Mã số	Bậc	Hệ số + PCTNVK	Thời gian tính nâng lương lần sau	CDNN	Mã số	Bậc	Hệ số + PCTN VK	Thời gian tính nâng lương lần sau	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)
Trường MN Thanh An																							
1	Đinh Thị Lan	15/07/1991	Giáo viên	Sư phạm Mầm non	GVMN Hạng III	không	HHT	4 năm				Giấy khen	Giáo viên MN hạng IV	V.07.02.06	2/12	2,06	02/01/2022	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	1/10	2,10	02/01/2022	
Trường MN Long Sơn																							
1	Phạm Thị Thu Thủy	14/04/1973	Giáo viên	Giáo dục Mầm non	GVMN Hạng IV	không	HTT	16 năm					Giáo viên MN hạng IV	V.07.02.06	9/12	3,46	01/5/2023	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	6/10	3,65	01/5/2023	
Trường TH Long Mai																							
1	Nguyễn Thị Kim Duyên	02/05/1978	Giáo viên	Sư phạm tiểu học	GVTH Hạng III		HTT		11 năm, 4 tháng				Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.08	4/10	3,03	10/10/2021	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	4/9	3,33	10/10/2021	
2	Đinh Văn Triên	27/04/1987	Giáo viên	Sư phạm tiểu học	GVTH Hạng III		HTXSNV		12 năm				Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.08	5/10	3,34	29/11/2023	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	5/9	3,66	Từ ngày có QĐ xếp lương mới	
Trường TH Thanh An																							
1	Trần Văn Trọng	23/01/1988	Giáo viên	ĐHSP GDTC	GVTH Hạng III		HTT	12 năm					Giáo viên TH hạng IV	V.07.03.09	7/12	3,06	29/05/2023	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	4/9	3.33	Từ ngày có QĐ xếp lương mới	
Trường TH Long Sơn																							
1	Nguyễn Thị Thuý	25/05/1993	Giáo viên	ĐHSP GDTC	GVTH Hạng III		HTT		8 năm				Giáo viên TH hạng III	V.07.03.08	3/10	2,72	01/11/2021	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	3/9	3.0	Từ ngày có QĐ xếp lương mới	
Trường PTDTNT THCS Minh Long																							
1	Đoàn Thúy Hương	18/10/1981	Giáo viên	ĐHSP GDCD	Giáo viên THCS Hạng III	Không	HTXS	14 năm					Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	5/10	3,34	07/7/2021	Giáo viên THCS Hạng III	V07.04.32	5/9	3,66	Từ ngày có QĐ xếp lương mới	
Trường THCS Thanh An																							
1	Đinh Văn Rý	15/05/1982	TPTĐ	Đại học sư phạm GDTC	GVTHCS hạng III		HTTNV	14 năm 2 tháng					GVTHCS hạng III	V.07.04.12	5/10	3,34	01/11/2021	GVTHCS hạng III	V.07.04.32	5/9	3,66	Từ ngày có QĐ xếp lương mới	
2	Đinh Thị Chín	30/11/1983	Giáo viên	Đại học sư phạm Lịch sử	GVTHCS hạng II		HTTNV	8 năm 8 tháng					GVTHPT hạng III	V.07.05.15	4/9	3,33	01/12/2023	GVTHCS hạng III	V.07.04.32	4/9	3,33	01/12/2023	

Danh sách gồm có 09 viên chức